

TÍCH LŨY XÂY NỀN GIÁ MỚI

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

Diễn biến TTCK: Thị trường chứng khoán toàn cầu phần lớn điều chỉnh trong tuần vừa qua sau 2 tuần tăng liên tiếp... Nhà đầu tư đang hướng toàn bộ sự chú ý đến cuộc họp chính sách tiền tệ vào tuần tới của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed).

Chỉ số Vn-Index cũng giảm tuần đầu tiên sau 3 tuần tăng liên tiếp trước áp lực chốt lời gia tăng mạnh tại vùng kháng cự 1.100 điểm. Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần vừa qua đạt 19.840 tỷ đồng, giảm nhẹ so với tuần trước đó khi dòng tiền ngoại chứng đã mua ròng. Mặc dù áp lực chốt lời gia tăng tại những nhóm ngành tăng mạnh trước đó như Ngân hàng, BĐS, chứng khoán... nhưng tín hiệu nhìn chung vẫn duy trì tích cực. Dòng tiền tiếp tục luân chuyển các nhóm cổ phiếu khác như: đầu tư công, xây dựng, thủy sản... để bù đắp sự phân hóa từ nhóm dịch vụ tài chính.

Xu hướng dòng vốn ngoại: Khối ngoại vẫn là điểm sáng với tuần mua ròng thứ 5 liên tiếp và đóng góp đáng kể vào đà phục hồi của thị trường. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại mua ròng hơn 23.500 tỷ đồng, tương đương 1 tỷ USD.

Dư báo Vn-index theo PTKT: Áp lực chốt lời, thị trường phân hóa có thể là tín hiệu củng cố cho kịch bản thị trường nhiều khả năng sẽ dao động trong vùng tích lũy 1.035-1080 điểm để xây nền giá và điểm mua mới cho nhiều nhóm cổ phiếu trong tâm lý chờ đợi diễn biến cuộc họp FED sẽ diễn ra trong tuần tới. Trong kịch bản thận trọng, chỉ số này vẫn có khả năng kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật MA50 ở vùng 1.020 điểm.

Chiến lược đầu tư: Thanh khoản thị trường nhiều khả năng sẽ giảm trong tuần tới khi giới đầu tư trở nên thận trọng. NĐT có thể canh nhịp chỉnh cơ cấu lại danh mục, chốt lời các nhóm cổ phiếu đã tăng tốt và chọn lọc điểm mua ở những nhóm mà dòng tiền đang có xu hướng dịch chuyển sang như: Xây dựng & đầu tư công, VLXD, dệt may, thủy sản... và nắm giữ với những nhóm ngành mạnh như ngân hàng, chứng khoán, dầu khí...

TIN VĨ MÔ

Lạm phát 2023 – Lên nhanh, xuống chậm. Việc khiến chỉ số lạm phát đi xuống sẽ khó khăn hơn nhiều so với việc nó tăng lên, cho thấy chu kỳ tăng lãi suất trên toàn thế giới vẫn chưa thể dừng lại. Theo đó, khả năng FED & NHTW châu Âu (ECB) sẽ tăng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản (bps) trong năm 2023 trong khi NHTW Anh (BoE) có thể tăng 75 bps, theo Bloomberg Economics.

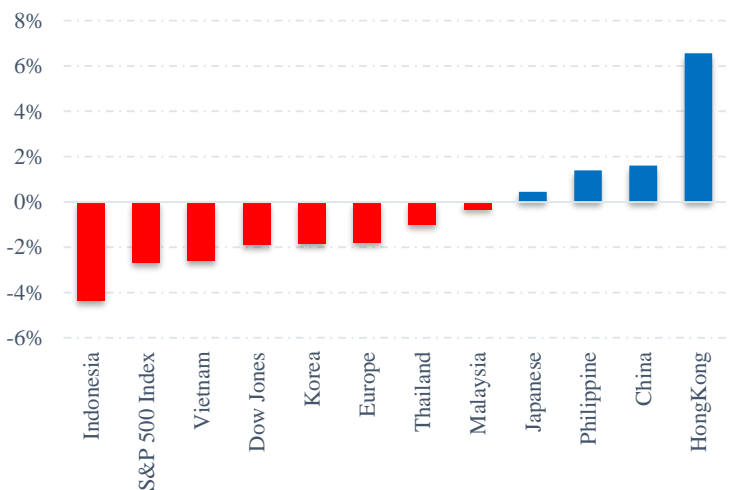
Khả năng Mỹ suy thoái trong năm 2023 là không thể tránh khỏi. Mô hình kinh tế học của Bloomberg dự báo chắc chắn 100% kinh tế Mỹ sẽ suy thoái từ tháng 8/2022, xảy đến sớm hơn 2 tháng so với dự báo gần nhất. Lạm phát toàn phần & lạm phát lõi tại Mỹ được dự báo sẽ đạt lần lượt 3,5% và 3,8% đến cuối năm 2023, trong khi GDP ước giảm 0,9%.

Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) sẽ tăng lãi suất tiền gửi thêm 50 điểm cơ bản lên 2,5% vào tuần tới, theo Reuters. Động thái này diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) hầu như chắc chắn đang trong giai đoạn suy thoái kinh tế và chật vật đối phó với lạm phát cao gấp 5 lần so với mục tiêu đề ra.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Indexes	Index	Weekly	YTD	P/E	P/B
S&P 500 Index	3.963,5	-2,66%	-16,84%	19,1	4,0
Dow Jones	33781,48	-1,88%	-7,04%	19,4	4,5
Europe SXXP	435,38	-1,78%	-10,75%	14,9	1,8
Nikkei 225	27901,01	0,44%	-3,09%	18,9	1,6
CN-Shanghai	3206,95	1,61%	-11,89%	14,4	1,4
Korea-Kospi	2389,04	-1,86%	-19,77%	11,3	0,9
HongKong	19900,87	6,56%	-14,95%	7,2	0,8
VN-Index	1051,81	-2,61%	-29,80%	11,0	1,7
Malaysia	1477,19	-0,31%	-5,76%	15,8	1,4
SET Index	1625,11	-1,01%	-1,96%	15,1	1,6
Indonesia	6715,118	-4,34%	2,03%	14,8	1,3
Phillippines	6580,12	1,39%	-7,62%	15,3	1,6
WTI	71,68	-10,38%	-4,69%		
Gold	1791,35	-0,35%	-2,07%		

Major World Market Indices performance



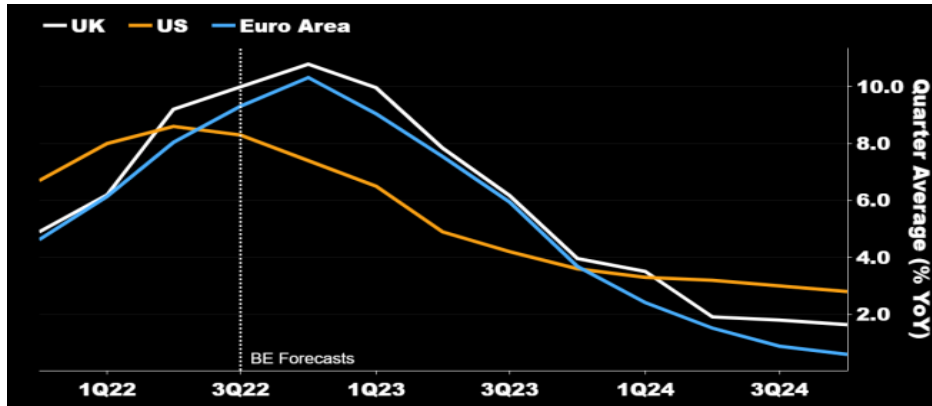
Nguồn: Bloomberg, dữ liệu đến ngày 09/12/2022

Diễn biến TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu điều chỉnh trước kỳ họp chính sách tiền tệ vào tuần tới của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Ở thị trường chứng khoán Mỹ, Dow Jones đã giảm 1,88%; S&P 500 và Nasdaq giảm tương ứng 2,66% và 3,31%. Trong khi đó, chứng khoán Trung Quốc và Hong Kong ngược dòng với mức tăng lần lượt 1,6% và 6,6% khi Trung Quốc mạnh tay nới lỏng Zero Covid.

Nhà đầu tư đang hướng toàn bộ sự chú ý đến cuộc họp chính sách tiền tệ vào tuần tới của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), với kỳ vọng Fed sẽ nâng lãi suất với bước nhảy 0,5 điểm phần trăm. Đây là một bước nhảy được rút ngắn so với mức tăng 0,75 điểm phần trăm trong 4 lần họp liên tiếp trở lại đây của Fed, nhưng có thể sẽ không có nhiều tác dụng trong việc giải tỏa nỗi lo suy thoái kinh tế, bởi Fed vẫn phải tiếp tục cuộc chiến chống lại sự leo thang của giá cả.

Lạm phát 2023 – Lên nhanh, xuống chậm

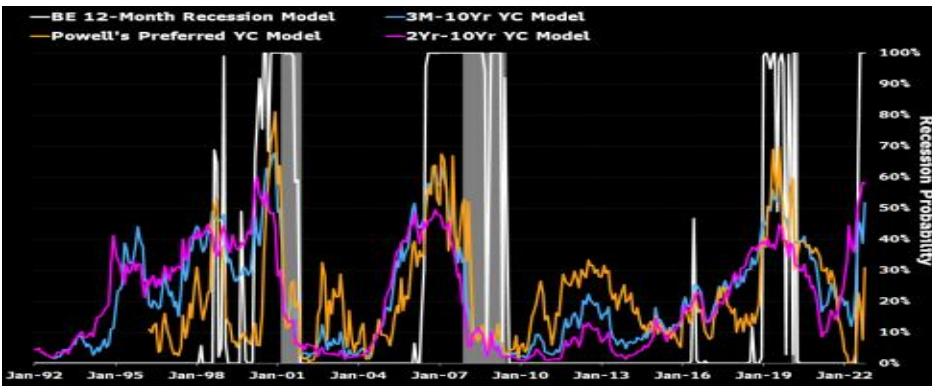


Mặc dù lạm phát toàn phần có vẻ đã qua mức đỉnh điểm tại Mỹ, Anh và Eurozone, nhưng các Ngân hàng TW dường như sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức hơn nữa khi chỉ số giá tiêu dùng vẫn trên mức an toàn, đòi hỏi nền kinh tế cần phải được tiếp tục thắt chặt.

Việc khiến chỉ số lạm phát đi xuống sẽ khó khăn hơn nhiều so với việc nó tăng lên, cho thấy chu kỳ tăng lãi suất trên toàn thế giới vẫn chưa thể dừng lại. Theo đó, khả năng FED & ECB sẽ tăng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản (bps) trong năm 2023 trong khi BoE có thể tăng 75 bps, theo Bloomberg Economics.

Nguồn: Bloomberg, MBS.

Khả năng Mỹ suy thoái trong năm 2023 là không thể tránh khỏi



Mô hình kinh tế học của Bloomberg dự báo chắc chắn 100% kinh tế Mỹ sẽ suy thoái từ tháng 8/2022, xảy ra sớm hơn 2 tháng so với dự báo gần nhất.

Lạm phát toàn phần & lạm phát lõi tại Mỹ được dự báo sẽ đạt lần lượt 3,5% và 3,8% đến cuối năm 2023. GDP ước giảm 0,9% trong nửa cuối năm khi các DN cắt giảm lượng hàng tồn kho trong bối cảnh nhu cầu tiêu dùng trở nên suy yếu trước tình trạng suy thoái của nền kinh tế.

Nguồn: Bloomberg, MBS.

Xu hướng dòng vốn quốc tế

Foreign Portfolio Investment									
Equity Currency: USD									
No	Country	Daily Mln	Weekly Mln	MTD Mln	QTD Mln	YTD Mln	12M Mln	YOY Lvl Mln	
Asia									
China	9/30/2022			-48.295,58	-102.233,98	-187.530,04	-120.142,74		
India	12/7/2022	-167,45	-308,27	-443,93	5.260,18	-17.293,00	-17.680,20	-26.282,30	
Indonesia	12/7/2022	-107,87	-299,46	-478,38	296,85	5.132,79	5.148,94	2.687,87	
Malaysia	12/8/2022	-22,70	-147,20	-196,30	-385,20	1.208,70	1.103,90	1.764,70	
Philippines	12/9/2022	-8,36	-27,68	-49,88	37,89	-1.186,47	428,40	2.158,76	
Thailand	12/8/2022	-58,85	-142,52	-253,15	820,95	5.338,47	6.194,46	8.863,56	
Vietnam	12/8/2022	17,66	137,71	260,84	782,16	729,66	664,18	3.491,49	
Taiwan	12/9/2022	140,86	-829,78	-205,78	3.239,10	-41.328,20	-39.911,60	-25.298,20	
S.Korea	12/9/2022	90,70	-751,47	-1.006,74	4.150,49	-9.366,24	-8.227,57	15.792,80	
Japan	12/2/2022		-2.600,70	-2.600,70	19.156,50	802,90	-10.833,80	-49.162,60	
Sri Lanka	12/8/2022	0,40	5,10	10,40	16,77	53,30	41,54	302,55	
EMA									
Euro Area	9/30/2022			-36.129,00	-36.443,40	-120.707,70	120.202,20	-491.999,10	
Germany	9/30/2022			11.050,61	4.761,25	-12.865,26	-24.923,13	-31.324,52	
France	9/30/2022			-1.193,00	-1.075,00	-40.489,00	-6.780,00	-54.373,00	
Americas									
United State	9/30/2022			-432,00	-88.145,00	-299.965,00	-282.990,00	-476.818,00	
Canada	9/30/2022			-7.607,86	-9.404,16	-7.607,86	4.305,12	-27.356,80	
Brazil	12/6/2022	131,40	82,34	481,43	3.758,67	17.228,40	17.519,50	16.957,90	

Trong tuần qua, phần lớn các thị trường lớn trong khu vực Châu Á nói chung và Đông Nam Á nói riêng đều bị rút ròng, riêng thị trường Việt Nam tiếp tục thu hút ròng tiền ngoại hơn 1,5 tháng qua. Trong đó dòng tiền qua kênh ETF tuần vừa qua đạt 104 triệu USD, chủ yếu tập trung ở các quỹ ETF như Diamond, Fubon và VanEck.

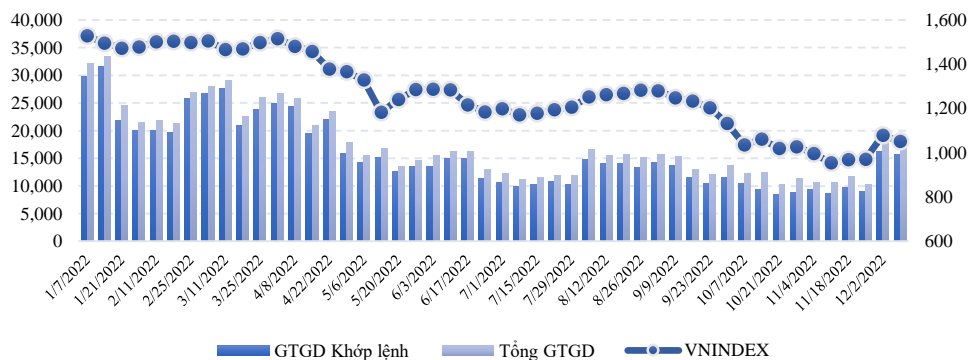
Nguồn: Bloomberg, MBS.

Diễn biến TTCK Việt Nam

Chỉ số Vn-Index giảm 28,2 điểm, tương đương sụt 2,61% trong tuần vừa qua, đây cũng là tuần giảm đầu tiên sau 3 tuần tăng liên tiếp. Thị trường đã không thể vượt qua ngưỡng cản kỹ thuật 1.100 điểm dù có dòng tiền nội “tiếp sức” trong khi khối ngoại vẫn duy trì chuỗi mua ròng.

Nhóm cổ phiếu gây áp lực cho thị trường tuần vừa qua chủ yếu nằm ở các trụ đã tăng mạnh trước đó như: Vingroup, bất động sản, ngân hàng, dầu khí, thực phẩm... rất may là thị trường cũng đã tìm được nhóm tín hiệu mới như: xây dựng, đầu tư công, thép, xuất khẩu... Theo thống kê, thanh khoản bình quân toàn thị trường đã tạo đáy ở tháng 10 và 11 với giá trị đạt 13.000 tỷ đồng, bước sang tháng 12 thanh khoản toàn thị trường đã trở lại mức 20.600 tỷ đồng nhờ những cuộc “giải cứu” thành công nhóm cổ phiếu bất động sản.

Thanh khoản tiếp tục ở mức cao dù khối ngoại giảm mua ròng

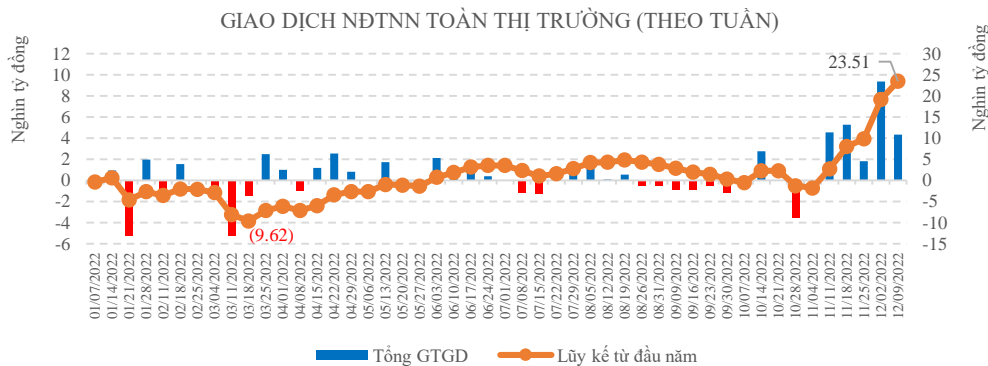


Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần qua đạt 19.840 tỷ đồng, giảm nhẹ 2,8% với tuần trước đó. Bất động sản và ngân hàng vẫn là 2 nhóm có tỷ trọng vốn tập trung nhiều nhất, bên cạnh nhóm chứng khoán, thép, ...

Theo thống kê, mức thanh khoản bình quân toàn thị trường tháng 12 đã tăng trở lại trên ngưỡng 20.600 tỷ đồng, mức cao nhất trong vòng 7 tháng qua, kéo mức thanh khoản bình quân cả năm 2022 lên gần 21.000 tỷ đồng, giảm 30,3% so với năm 2021.

Nguồn: Fiinpro, MBS

Giao dịch NĐTNN: Mua ròng gần 1 tỷ USD kể từ đầu năm



Nhà đầu tư nước ngoài tuần qua vẫn tiếp tục giải ngân mạnh mẽ trên toàn thị trường với giá trị 4.330 tỷ đồng, đây cũng là tuần mua ròng thứ 5 liên tiếp. Lũy kế kể từ đầu năm, khối ngoại mua ròng trên toàn thị trường 23.511 tỷ đồng. Trong đó dòng vốn qua các kênh ETF đạt 104 triệu USD.

Nguồn: Fiinpro, MBS

Xu hướng dòng vốn ETF: Huy động được 104 triệu USD

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow (M USD)	1M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)
1) DCVFMVN Diamond ETF	+5.21	+34.50	+87.92	+282.88
2) Fubon FTSE Vietnam ETF	+2.29	+29.56	+127.16	+452.29
3) VanEck Vietnam ETF	+1.26	+25.73	+59.69	+40.13
4) Xtrackers FTSE Vietnam S...	+2.98	+10.64	+26.41	+39.69
5) SSIAM VNFIN LEAD ETF	-.12	+3.73	+9.99	+39.41
6) DCVFMVN30 ETF Fund	+1.04	+.91	+17.85	-53.13
7) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	+.82	+1.23	+5.08
8) KIM KINDEX Vietnam VN3000	.00	+8.71	-12.93
9) Premia MSCI Vietnam ETF	.00	.00	-1.50	-1.83
10) KIM KINDEX Vietnam VN3000	.00	+.53	+.53
11) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00
12) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00
13) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00
14) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00
15) Premia MSCI Vietnam ETF	.00	.00	-1.50	-1.83
16) Asian Growth CUBS ETF	.00	.00	.00	+.22
17) IPAAM VN100 ETF	.00	.00	.00	.00
18) KIM Growth VN30 ETF	.00	.00	+.75	+15.05
19) SSIAM VN30 ETF	.00	.00	.00	.00
20) SSIAM VN50 ETF	.00	.00	-1.25	+1.13
21) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00

Tuần vừa qua, dòng vốn thông qua kênh ETF tiếp tục huy động được 104 triệu USD. Trong đó, chủ yếu dòng vốn được huy động tập trung ở quỹ Diamond là 34,5 triệu USD, quỹ Fubon là 29,56 triệu USD, quỹ VanEck 25,73 triệu USD, ...

Kể từ đầu năm dòng tiền qua kênh ETF hút vốn vào TTCK Việt Nam đạt 805 triệu USD tập trung vào quỹ Fubon ETF và Diamond ETF.

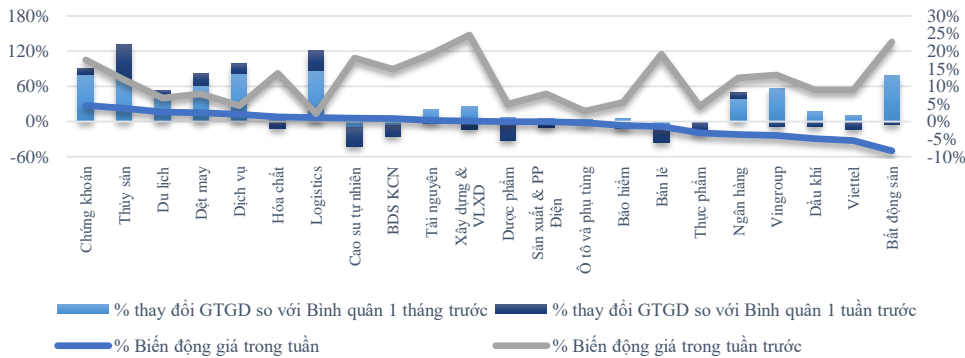
Nguồn: Bloomberg, MBS.

Xu hướng thị trường tuần tới

Về kỹ thuật, Áp lực chốt lời, thị trường phân hóa có thể là tín hiệu củng cố cho kịch bản thị trường nhiều khả năng sẽ dao động trong vùng tích lũy 1.035-1080 điểm để xây nền giá và điểm mua mới cho nhiều nhóm cổ phiếu trong tâm lý chờ đợi diễn biến cuộc họp FED sẽ diễn ra trong tuần tới. Trong kịch bản thận trọng, chỉ số này vẫn có khả năng kiểm tra lại ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật MA50 ở vùng 1.020 điểm..

Về cơ bản, thị trường đã tìm được vùng cân bằng sau phiên giảm mạnh ngày 6/12, do vậy trong tuần tới việc thanh khoản có giảm cũng không phải là tín hiệu đáng ngại. Trong bối cảnh thanh khoản ở mức cao, nhóm cổ phiếu bluechips đã không đủ mạnh để đưa chỉ số Vn-Index vượt ngưỡng cản kỹ thuật 1.100 điểm. Lúc này thị trường dịch chuyển sang nhóm midcap như xây dựng, bất động sản mang tính đầu cơ hay nhóm được hưởng lợi từ đầu tư công, nhóm liên quan đến xuất khẩu (thủy sản, dệt may, hóa chất...), đây cũng là diễn biến phù hợp cho xu hướng đi ngang chờ thông tin xác nhận từ thị trường thế giới trong tuần tới.

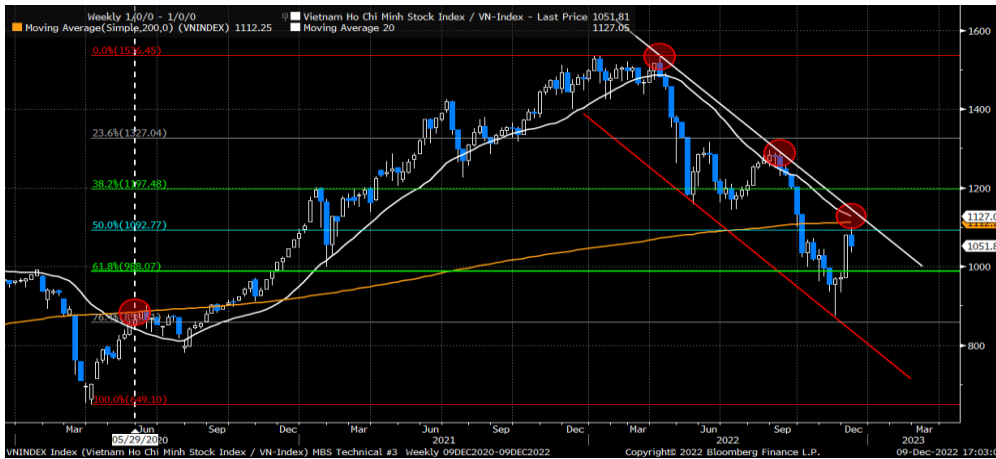
Biến động giá và dòng tiền theo ngành



Nhóm cổ phiếu trụ bị ép sau chuỗi tăng 3 tuần liên tiếp, thay vào đó dòng tiền dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ như xây dựng, bất động sản mang tính đầu cơ, thủy sản, dệt may, hóa chất, ... sau thông tin Trung Quốc mạnh tay nói lòng Zero covid.

Nguồn: Bloomberg, MBS.

Phân tích kỹ thuật



Chỉ số VN-Index đã tìm được vùng cân bằng ở 1.030 -1.040 điểm và xác nhận xu hướng đi ngang khi thanh khoản đang có xu hướng giảm và sự suy yếu từ nhóm cổ phiếu trụ.

Chỉ số này đã vượt thành công ngưỡng kỹ thuật quan trọng MA50, các chỉ báo kỹ thuật đang ủng hộ xu hướng tăng mới từ MACD, ADX, RSI, ... và có cơ hội thử thách MA200 theo đồ thị tuần ở ngưỡng 1.100 điểm. Nếu vượt thành công ngưỡng kỹ thuật này, cơ hội để lấy lại ngưỡng MA100 ngày và trendline ở 1.130 điểm trong xu hướng tăng mới.

Nguồn: Bloomberg, MBS.

Dự báo kịch bản thị trường tuần 12/12 – 16/12/2022

	Tích cực	Cơ bản	Thận trọng
Xác suất	20%	70%	10%
VN-Index (Điểm)	1.100 - 1130	1.035 – 1.080	980 – 1.020
P/E thị trường (lần)	11,5 – 11,8	11,5 – 11,4	11,4 – 10,7

- Kịch bản lạc quan, nếu VN-Index vượt qua mốc 1.100 điểm, kích hoạt thêm dòng tiền, VN-Index sẽ hướng đến ngưỡng MA100 ở 1.130 điểm.
- Kịch bản cơ bản, chỉ Vn-Index tăng nhẹ trong khoảng 1.035 - 1.080 điểm khi thị trường thận trọng trong tuần FED ra tin lãi suất.
- Kịch bản thận trọng: VN-Index giảm xuyên vùng hỗ trợ 1.050 điểm khả năng sẽ retest ngưỡng hỗ trợ MA50 ở 1025 - 980 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 09/12/2022):

Danh mục	2,8%	22,6%	-38,9%	52,9%
	1-week return	1-month return	YTD-return	2-year return
VN-Index	-2,6%	6,7%	-31,1%	-1,5%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	KLGD 6T	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	1.525.120	1,8x
BVH	3,5%	7,7%	1,1%	0,0%	-	-	-	1.363.746	1,7x
MBB	44,0%	21,9%	2,2%	5,0%	-38,0%	-208,0%	1,0%	10.762.209	1,1x
VCB	27,6%	23,2%	1,6%	3,1%	-34,2%	-402,0%	1,0%	1.189.441	2,7x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	0,0%	-	-	-	19.408.929	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



60,0%
Ngân hàng

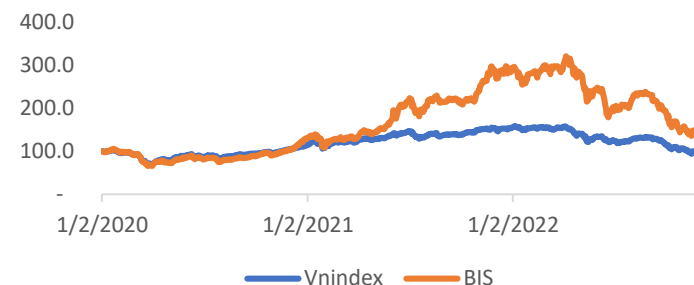


20,0%
Bảo hiểm nhân thọ

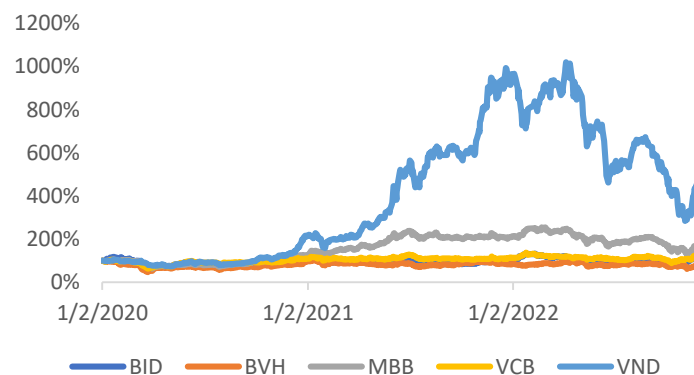


20,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	5	10	20	15	10
BVH	35	30	20	10	10
MBB	15	15	20	30	35
VCB	35	30	20	10	10
VND	10	15	20	35	40
	139	158	181	242	254

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HĐ trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 09/12/2022):

Danh mục	4,5%	35,0%	-46,8%	41,2%
	1-week return	1-month return	YTD-return	2-year return
VN-Index	-2,6%	6,7%	-31,1%	-1,5%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	P/E	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	11,0x	1,8x
CTG	26,9%	13,9%	0,9%	2,7%	-36,8%	-222,0%	1,0%	7,4x	1,1x
HPG	19,4%	26,0%	12,9%	-	-	-	-	5,0x	0,9x
SSI	17,9%	14,9%	5,0%	-	-	-	-	7,7x	1,1x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	-	-	-	-	5,8x	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



40,0%

Ngân hàng



20,0%

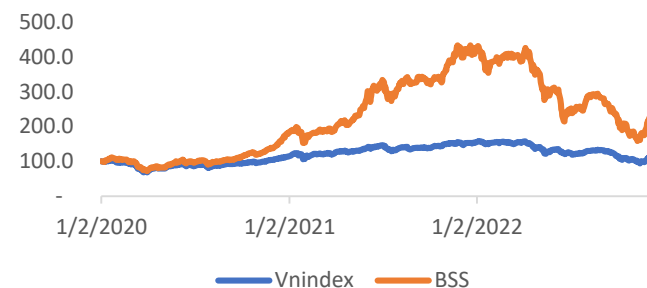
Thép và sản phẩm thép



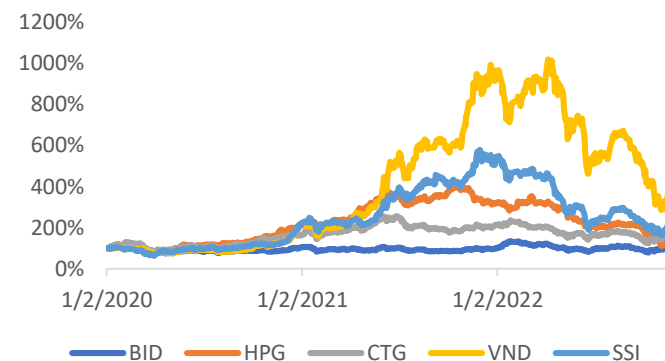
40,0%

Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	30	25	20	10	5
HPG	35	25	20	10	10
CTG	15	25	20	15	10
VND	10	15	20	35	40
SSI	10	10	20	30	35
	189	206	230	284	305

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

Mã	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Link báo cáo	Ghi chú
VIB	MUA	VND 27.700	Link	
DBC	MUA	VND 14.800	Link	
DXG	MUA	VND 16.400	Link	
ACB	MUA	VND 44.500	Link	
NLG	MUA	VND 39.100	Link	
HND	MUA	VND 27.800	Link	
PC1	MUA	VND 27.100	Link	
KDH	MUA	VND 35.400	Link	
CTG	MUA	VND 38.200	Link	
MWG	MUA	VND 61.300	Link	
HDG	MUA	VND 39.900	Link	
VNM	MUA	VND 91.900	Link	
VHM	MUA	VND 80.200	Link	
IDC	MUA	VND 44.300	Link	
PVS	MUA	VND 29.500	Link	

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.